

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

BỐI CẢNH KINH TẾ CỦA TỈNH

Nền kinh tế toàn cầu đối mặt với triển vọng tăng trưởng chậm lại trong năm 2026 do xung đột quân sự ở Trung Đông làm gián đoạn nguồn cung dầu khí và các nguyên liệu công nghiệp. Sự gián đoạn kéo dài tại các tuyến đường biển quan trọng như eo biển Hormuz sẽ đẩy chi phí vận tải và bảo hiểm lên cao, ảnh hưởng trực tiếp đến thương mại hàng hóa toàn cầu.

Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, Việt Nam đã đặt ra khát vọng bứt phá với mục tiêu tăng trưởng “hai con số” dựa trên sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế. Hoạt động xuất khẩu, tiêu dùng trong nước, giải ngân đầu tư công dòng vốn FDI... cho thấy xu hướng phục hồi tương đối tích cực. Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, nền kinh tế vẫn đối mặt với nhiều khó khăn. Sức chống chịu của khu vực doanh nghiệp còn hạn chế khi số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường vẫn ở mức cao; cầu nội địa tuy phục hồi nhưng chưa thực sự bứt phá, trong khi nhập khẩu tăng nhanh hơn xuất khẩu phần nào cho thấy áp lực đối với cán cân thương mại.

Trước những khó khăn và thách thức của điều kiện kinh tế thế giới và trong nước, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa vẫn có nhiều kết quả tích cực. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu cơ bản vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ; đời sống của người dân tiếp tục được nâng lên; quốc phòng, an ninh, được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Với sự quyết tâm, nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị, của các doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân, kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực trong 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. Tình hình kinh tế

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (theo giá so sánh 2020) 6 tháng đầu năm 2026 ước được 83.632,7 tỷ đồng, tăng 9,03% so cùng kỳ năm trước, là tỉnh có tốc độ tăng GRDP xếp vị thứ 14/34 của cả nước và xếp thứ 2 của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (quý I năm 2026 tăng 9,38%; quý II năm 2026 tăng 8,73%), trong đó phân theo ngành kinh tế tăng 9,4%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 4,69%. Đóng góp trong tổng mức tăng 9,03% của toàn tỉnh, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,14%, làm tăng 0,27 điểm

phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 12,19%, làm tăng 4,33 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 9,27%, làm tăng 4,06 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 4,69%, làm tăng 0,37 điểm phần trăm.

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (theo giá hiện hành) 6 tháng đầu năm 2026 ước được 106.975,9 tỷ đồng, với cơ cấu nền kinh tế như sau: Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,06%; ngành công nghiệp và xây dựng chiếm 39,31%; ngành dịch vụ chiếm 42,14%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 7,49% (cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm trước là: 11,83%; 38,35%; 42,01%; 7,81%).

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2026 diễn ra trong điều kiện thời tiết không thuận lợi làm ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng một số cây trồng và vật nuôi. Bên cạnh đó, một số diện tích gieo trồng nằm trong vùng quy hoạch dự án bị thu hồi nên người dân không tái đầu tư. Nuôi trồng thủy sản tuy đang vào mùa vụ thả nuôi nhưng thời tiết nắng nóng gây bất lợi cho con giống sinh trưởng và phát triển cộng với chi phí giống, thức ăn và nhiều sản phẩm đầu vào khác tăng cao. Giá dầu được điều chỉnh giảm, giá bán các mặt hàng hải sản có xu hướng tăng trở lại, nhu cầu tiêu thụ tại các thị trường trong và ngoài nước đang dần phục hồi; mặt khác thời tiết trên biển tương đối thuận lợi, ngư trường khai thác đang vào vụ cá Nam nên ngư dân tăng chuyến ra khơi; tuy nhiên, nhiều tàu cá phải ngừng hoạt động vì không đáp ứng đủ yêu cầu theo quy định IUU làm ảnh hưởng đến hoạt động khai thác thủy sản.

a. Nông nghiệp

Tính đến ngày 20/6/2026, tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm ước được 89.962,1 ha, giảm 4,03% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, lúa 51.373,8 ha, giảm 6,14% (lúa Đông Xuân đã kết thúc với 35.264 ha, giảm 2,37%; lúa Hè Thu 16.109,8 ha, giảm 13,47%); ngô 8.296,9 ha, giảm 0,65%; khoai lang 109,2 ha, giảm 28,64%; lạc (đậu phộng) 444,1 ha, giảm 11,07%; rau các loại 6.160,5 ha, giảm 3,68%; đậu các loại 1.871,8 ha, giảm 3,78%.

Về chăn nuôi, ước tính đến cuối tháng 6/2026, tổng đàn trâu hiện có 6.496 con, giảm 10,42% so cùng kỳ năm trước; đàn bò 171.145 con, giảm 7,18%; đàn lợn (không bao gồm lợn con chưa tách mẹ) 272.383 con, giảm 2%; tổng đàn gia cầm 5.373,6 nghìn con, tăng 1,35% (trong đó, đàn gà 3.903,5 nghìn con, tăng 0,9%).

b. Lâm nghiệp

Tính chung 6 tháng đầu năm 2026, diện tích rừng trồng mới ước được 97 ha; sản lượng gỗ khai thác các loại được 30.509 m³, giảm 47,75% so cùng kỳ năm trước; sản lượng củi khai thác được 13.976 ste, giảm 49,7%.

c. Thủy sản

Tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2026 được 124.267,9 tấn, giảm 6,52% so cùng kỳ năm trước: Sản lượng cá được 102.965,9 tấn, giảm 8,9%; tôm 11.388,7 tấn, tăng 38,67%; thủy sản khác 9.913,3 tấn, giảm 15,26%. Trong tổng sản

lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2026, sản lượng thủy sản khai thác được 104.201,7 tấn, giảm 9,62%; sản lượng thủy sản nuôi trồng 20.066,2 tấn, tăng 13,76%.

3. Sản xuất công nghiệp

Tình hình sản xuất công nghiệp tỉnh Khánh Hòa 6 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, khẳng định vai trò là trụ cột tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ ngành sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất và phân phối điện, cùng một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ các dự án hạ tầng và nhu cầu thị trường trong nước. Với lợi thế về năng lượng tái tạo và hạ tầng truyền tải điện, Khánh Hòa đang từng bước hiện thực hóa mục tiêu trở thành trung tâm năng lượng sạch và cực tăng trưởng xanh của khu vực Nam Trung Bộ và cả nước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2026, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh tăng 9,01% so cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp khai khoáng tăng 47,46%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 7,86%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 9,28%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10,5%.

Một số sản phẩm ngành công nghiệp 6 tháng đầu năm 2026 tăng so cùng kỳ năm trước là: Đá xây dựng khác gấp 2,24 lần; đường RS tăng 28,34%; bia đóng chai tăng 27,54%; bê tông tươi tăng 26,84%; đường RE tăng 20,82%; nước yến và nước bổ dưỡng khác tăng 16,89%; nhiệt điện than tăng 16,06%; thạch nha đam tăng 12,25%; điện thương phẩm tăng 10,94%; tôm đông lạnh tăng 7,06%; thuốc lá đầu lọc tăng 4,97%;... Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm giảm như: cá ngừ đông lạnh giảm 4,61%; cá khác đông lạnh giảm 10,44%; tủ bằng gỗ khác (trừ tủ bếp) giảm 15,27%; bàn bằng gỗ các loại giảm 66,43%;...

4. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp¹

Tính từ ngày 01/01/2026 đến 16/6/2026, toàn tỉnh có 1.557 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 33,3% so cùng kỳ năm trước với tổng số vốn đăng ký là 13.656,7 tỷ đồng, tăng 21,57%. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới tính đến nay đạt 8,77 tỷ đồng, giảm 8,81% so cùng kỳ năm trước. Tính đến 16/6/2026, toàn tỉnh có 575 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 23,23% so cùng kỳ năm trước; 1.619 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 2,92%; 392 doanh nghiệp đã giải thể, tăng 39,5%.

5. Thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại và dịch vụ trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, phản ánh sự phục hồi và phát triển ổn định của nền kinh tế. Nguồn cung hàng hóa dồi dào, thị trường ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng và mua sắm của người dân. Đối với lĩnh vực dịch vụ, mùa du lịch hè cùng hàng loạt sự kiện văn hóa, thể thao và giải trí quy mô lớn đã tạo sức lan tỏa mạnh mẽ đến các ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, lễ hành và vui chơi giải trí. Các hoạt động như: Đại nhạc hội Mega Booming - Charmora City, Ngày hội Văn hóa dân tộc Chăm lần thứ VI; Giải bơi quốc tế Sea Star Nha Trang Bay 2026 đã góp phần quảng bá hình ảnh địa phương, kích cầu du lịch và tiêu dùng,

¹ Theo báo cáo của Sở Tài chính.

góp phần đưa tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2026 tăng 18,56% so cùng kỳ năm trước.

a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Sáu tháng đầu năm 2026, hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục là điểm sáng trong bức tranh kinh tế của tỉnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng duy trì mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước, trong đó, nổi bật là các ngành lưu trú, ăn uống, lễ hành, bất động sản, nghệ thuật vui chơi giải trí và các dịch vụ hỗ trợ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2026 ước được 113.673,4 tỷ đồng, tăng 18,56%, cụ thể ở một số ngành như sau: Bán lẻ hàng hóa 71.641,5 tỷ đồng, tăng 16,89%; ngành lưu trú và ăn uống 24.538,6 tỷ đồng, tăng 20,38%; dịch vụ du lịch lễ hành 3.324,3 tỷ đồng, tăng 30,92%; doanh thu dịch vụ khác 14.169 tỷ đồng, tăng 21,52%.

b. Du lịch²

Sáu tháng đầu năm 2026 các chỉ tiêu du lịch tăng khá so cùng kỳ năm trước, cụ thể: Doanh thu du lịch được 42.793,1 tỷ đồng, tăng 25,72% với 5.666,8 nghìn lượt khách lưu trú và 15.131,8 nghìn ngày khách, lần lượt tăng 18,7% và tăng 38%, trong đó khách quốc tế được 2.127,5 nghìn lượt khách và 7.860,1 nghìn ngày khách, lần lượt tăng 32,31% và tăng 50,99%.

c. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2026 ước được 1.266,5 triệu USD, bằng 47,08% KH và tăng 0,03% so cùng kỳ năm trước, cụ thể: Khu vực kinh tế trong nước được 872,7 triệu USD, tăng 8,54% và chiếm 68,91% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh (kinh tế tư nhân được 834,1 triệu USD, tăng 8,4% so cùng kỳ năm trước; kinh tế nhà nước được 38,2 triệu USD, tăng 12,16%; riêng kinh tế tập thể 0,4 triệu USD, giảm 25,88%); khu vực có vốn đầu tư nước ngoài được 393,8 triệu USD, giảm 14,77% và chiếm 31,09%.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2026 ước được 811,7 triệu USD, tăng 8,71% so cùng kỳ năm trước, cụ thể: Khu vực trong nước được 288,7 triệu USD, tăng 6,21% và chiếm 35,56% tổng kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh (kinh tế nhà nước 20,9 triệu USD, giảm 57,03%; kinh tế tư nhân 267,7 triệu USD, tăng 20%); khu vực có vốn đầu tư nước ngoài được 523,1 triệu USD, tăng 10,14% và chiếm 64,44%.

Cán cân thương mại hàng hóa 6 tháng đầu năm 2026, xuất siêu được 454,8 triệu USD, bằng 35,91% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước xuất siêu được 584,1 triệu USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài nhập siêu được 129,3 triệu USD.

6. Vận tải

Doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và doanh thu bưu chính, chuyên phát 6 tháng đầu năm 2026 ước được 8.583,9 tỷ đồng, tăng 19,09% so cùng kỳ năm trước, cụ thể: Vận tải hành khách 1.878,1 tỷ đồng, tăng 33,25%; vận tải hàng hóa 3.540,2 tỷ đồng, tăng 11,28%; kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải

² Theo báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

được 2.832,2 tỷ đồng, tăng 20,09%; doanh thu bưu chính, chuyển phát 333,4 tỷ đồng, tăng 28,88%.

Sáu tháng đầu năm 2026, vận tải hành khách ước được 36,4 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 30,94% so cùng kỳ năm trước (đường bộ được 33,9 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 31,91%; đường biển được 2,5 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 19,17%); luân chuyển 2.115,3 triệu lượt khách.km, tăng 30,25% (đường bộ 2.094,2 triệu lượt khách.km tăng 30,4%; đường biển 21,1 triệu lượt khách.km, tăng 17,47%).

Vận tải hàng hóa 6 tháng đầu năm 2026 ước được 34,4 triệu tấn, tăng 4,01% so cùng kỳ năm trước (đường bộ được 34,1 triệu tấn, tăng 3,67%; đường biển được 0,3 triệu tấn, tăng 56,42%); luân chuyển hàng hóa 3.269,8 triệu tấn.km, tăng 10,12% (đường bộ 2.746,2 triệu tấn.km, tăng 4,18%; đường biển 523,6 triệu tấn.km, tăng 57,16%).

7. Tài chính³

Sáu tháng đầu năm 2026, tổng thu ngân sách nhà nước (chưa loại trừ hoàn thuế) trên địa bàn tỉnh ước được 27.930 tỷ đồng, bằng 74,23% dự toán và tăng 81,48% so năm trước: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.147 tỷ đồng, bằng 75,71% và tăng 28,75%; thu từ SXKD trong nước 26.783 tỷ đồng, bằng 74,17% và tăng 84,72%.

Tổng chi cân đối ngân sách nhà nước địa phương 6 tháng đầu năm 2026 ước được 22.098,5 tỷ đồng, bằng 60,84% dự toán và tăng 16,85% so cùng kỳ năm trước, trong đó chi đầu tư phát triển được 14.395 tỷ đồng, bằng 93,4% và tăng 59,29%; chi thường xuyên 7.697 tỷ đồng, bằng 41,83% và giảm 21,86%.

8. Đầu tư và xây dựng

Tính chung 6 tháng đầu năm 2026, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội theo giá hiện hành ước được 44.277,3 tỷ đồng, tăng 15,38% so cùng kỳ năm trước: Khu vực vốn nhà nước 7.058,5 tỷ đồng, giảm 34,2% (vốn trung ương quản lý 1.809,8 tỷ đồng, giảm 70,38%; vốn địa phương quản lý 5.248,7 tỷ đồng, tăng 13,69%); khu vực vốn ngoài nhà nước 36.349,9 tỷ đồng, tăng 35,87% và khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 868,9 tỷ đồng, giảm 2,96%.

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý 6 tháng đầu năm 2026 được 4.871,3 tỷ đồng, bằng 31,79% KH và tăng 16,74% so cùng kỳ năm trước: Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 4.351,7 tỷ đồng, bằng 34,14% KH và tăng 8,19%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 519,6 tỷ đồng, bằng 20,18% KH và gấp 3,45 lần.

9. Giá cả

a. Chỉ số giá tiêu dùng

Thị trường tiêu dùng Khánh Hòa 6 tháng đầu năm 2026 đối mặt với áp lực tăng giá rõ rệt, đặc biệt ở các dịch vụ gắn liền với đời sống hàng ngày (ăn uống, đi lại, xây dựng,...). Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2026 tăng 5,11% so với cùng kỳ năm trước, với hầu hết các nhóm hàng đều ghi nhận chỉ số

³ Theo báo cáo của Sở Tài chính.

giá tăng, cụ thể: Nhóm hàng ăn, dịch vụ ăn uống tăng 6,95%, trong đó, lương thực tăng 0,81%, thực phẩm tăng 7,2%, ăn uống ngoài gia đình tăng 8,5%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,84%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 2,75%; nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 4,98%; thiết bị, đồ dùng gia đình tăng 2,77%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,27%; giao thông tăng 5,81% do chịu tác động trực tiếp từ các đợt điều chỉnh tăng giá xăng, dầu; thông tin và truyền thông tăng 0,42%; giáo dục tăng 2,56%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 4,4%; hàng hóa, dịch vụ khác tăng 7,58%.

b. Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Bình quân 6 tháng đầu năm 2026, chỉ số giá vàng tăng 65,12% so bình quân cùng kỳ năm trước; và chỉ số giá đô la Mỹ tăng 1,79%.

II. Tình hình xã hội

1. Tình hình dịch bệnh

Sáu tháng đầu năm 2026, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 1.313 ca sốt xuất huyết, giảm 65,07% so cùng kỳ năm trước; 2.953 ca bệnh tay chân miệng, gấp 2,23 lần; 10 ca sốt rét, giảm 74,36%; 277 ca viêm gan vi rút các loại, tăng 45,79%; 02 ca bệnh sởi, giảm 99,5%.

2. Tai nạn giao thông

Sáu tháng đầu năm 2026 (từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/6/2026), trên địa bàn tỉnh xảy ra 224 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm chết 126 người, làm bị thương 171 người; tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 04 vụ, làm chết 04 người. So cùng kỳ năm trước, tai nạn giao thông đường bộ giảm cả ba tiêu chí: số vụ giảm 56 vụ, số người chết giảm 26 người, số người bị thương giảm 34 người; số vụ tai nạn đường sắt giảm 04 vụ, số người chết giảm 04 người.

III. Giải pháp trong thời gian tới

Sáu tháng đầu năm 2026, dưới sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự giám sát, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh. Đặc biệt là sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh đã khẩn trương xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch hành động, kịch bản tăng trưởng hàng tháng, quý; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ đề ra, tập trung xử lý dứt điểm các vấn đề tồn đọng kéo dài nhằm khơi thông nguồn lực, phân đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026. Cùng với đó là sự đoàn kết, đồng lòng của các cấp, các ngành, các địa phương; sự đồng thuận, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa tiếp tục duy trì tốc độ phát triển tích cực với nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng so cùng kỳ năm trước như: Tổng sản phẩm (GRDP) theo giá so sánh 2020 tăng 9,03%; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,01%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 18,56%; doanh thu du lịch tăng 25,72%; tổng thu ngân sách nhà nước tăng 81,48%;... Cùng với đó, các lĩnh vực văn hoá, xã hội tiếp tục được chú trọng. Nhiều hoạt động văn hoá, nghệ thuật đặc sắc được triển khai góp phần lan toả giá trị văn hoá dân tộc. Công tác an sinh xã hội, các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa” được quan tâm, thực hiện kịp thời, đồng bộ và hiệu quả. Công tác xây dựng, hoàn

thiện thể chế, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính được triển khai quyết liệt. Quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo.

Để phấn đấu mục tiêu tăng trưởng GRDP 6 tháng cuối năm 2026 đạt 11,24%, đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt 10,2%; cũng như hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã được Tỉnh ủy và HĐND tỉnh đề ra, các sở, ban, ngành, địa phương cần tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh các động lực tăng trưởng kinh tế; thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung vào một số ngành như công nghiệp chế biến chế tạo; năng lượng điện; thương mại, du lịch và logistics.

Hai là, đẩy nhanh giải ngân đầu tư công, đặc biệt các dự án hạ tầng chiến lược; đồng thời tập trung tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng và nguồn vật liệu xây dựng nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm. Ưu tiên nguồn lực cho các công trình hạ tầng giao thông liên vùng, hạ tầng đô thị và các dự án có khả năng lan tỏa, tạo động lực thu hút đầu tư xã hội và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Ba là, đẩy mạnh tiêu dùng, tập trung phát triển thị trường trong nước; triển khai hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá du lịch, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Bên cạnh đó, tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu; đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường lớn, tiềm năng và có lợi thế cạnh tranh.

Bốn là, tăng cường công tác đối thoại, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

Năm là, tiếp tục chú trọng nâng cao đời sống Nhân dân; thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm hỗ trợ kịp thời các nhóm yếu thế, hộ nghèo, cận nghèo. Đẩy mạnh tạo việc làm bền vững thông qua phát triển thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động và nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu doanh nghiệp. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường. Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí/.

THỐNG KÊ TỈNH KHÁNH HÒA